

Số: 315/2023/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 14 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 59, Điều 62 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 582/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023, về việc tranh chấp “*Chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

* **Bi đơn**: Anh **Trần Văn C**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh T.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- **Trần Mẫn K**, sinh năm 1999.

- **Trần Thị C**, sinh năm 2004.

- **Trần Duy K**, sinh năm 2005.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Bùi Thị T, anh Trần Văn C, Trần Mẫn K, Trần Duy K, Trần Thị C như sau:

Anh Trần Văn C cùng với các thành viên trong hộ gồm Trần Mẫn K, Trần Duy K, Trần Thị C đồng ý chia cho chị Bùi Thị T phần đất như sau:

- Phần đất diện tích 554,0m² có ký hiệu T-01 theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc ngày 10/11/2023 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải trong thửa số 54, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.195,1m², đất địa chỉ tại ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh T do UBND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/12/2014 cho anh Trần Văn C đại diện hộ đứng tên có tứ cận số đo như sau:

+ Hướng Đông giáp đất còn lại của anh Trần Văn C 55,70m.

+ Hướng Tây giáp đất Lê Thế K 60,28m.

+ Hướng Nam giáp đất Nguyễn Văn Bé T 9,60m.

+ Hướng Bắc giáp đất Phạm Văn Bé H 7,98m.

- Phần đất thửa số 71, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.833,3m², đất địa chỉ tại ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh T do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 04/11/2013 cho anh Trần Văn C đứng tên.

+ Hướng Đông giáp đất Phạm Văn T 70,80m.

+ Hướng Tây giáp đất Nguyễn Văn Tuấn E 43,53m.

+ Hướng Nam giáp đất Nguyễn Văn M 49,11m.

+ Hướng Bắc giáp đất Nguyễn Văn Bé T 54,49m.

(kèm theo sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải).

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật chị Bùi Thị T được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hai phần đất chia trên theo quy định pháp luật.

Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu 7.621.000 đồng (bảy triệu sáu trăm hai mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 8.750.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013033 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại cho chị T 1.129.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều

30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe